

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KON PLÔNG

Số: 1280/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Plông, ngày 31 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án thủy điện Nước Long 1&2  
tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (đợt 3 – lần 1)

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung); Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Kon Plông; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chấp thuận điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Kon Plông vào nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Kon Plông;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Nước Long 1&2 của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Đức Bảo; Quyết định số 782/QĐ-

UBND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thủy điện Nước Long 1&2 tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông (đợt 3-lần 1);

Căn cứ Thông báo số 215/TB-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc thu hồi đất thực hiện Dự án thủy điện Nước Long 1&2 tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông (đợt 3);

Căn cứ Công văn số 317-CV/BDVHU ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân vận huyện ủy Kon Plông về việc xác nhận việc thực hiện công khai dân chủ Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án thủy điện Nước Long 1&2 tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (đợt 3-lần 1);

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 200/TTr-BQL ngày 27 tháng 12 năm 2024; Đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kon Plông tại Tờ trình số 205 /TTr-TNMT ngày 31 tháng 12 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi 7,7 m<sup>2</sup> đất của ông (bà) A Que – Y Bình đang sử dụng, thuộc một phần thửa đất số 116, tờ bản đồ số 24, tại thôn Vi Ô Lắc, xã Pờ Ê, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (có Trích lục bản đồ thu hồi đất do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư Start lập ngày 05 tháng 05 năm 2024 kèm theo).

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án thủy điện Nước Long 1&2 tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông (đợt 3- lần 1).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Ủy ban nhân dân xã Pờ Ê có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) A Que – Y Bình; trường hợp ông (bà) A Que – Y Bình không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Pờ Ê, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm văn hóa - thể thao - du lịch và truyền thông huyện Kon Plông có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của huyện Kon Plông.

3. Ủy ban nhân dân xã Pờ Ê có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi.

4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Kon Plông chỉnh lý, điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định (nếu có).

5. Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Kon Plông thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện uỷ (b/c);
- Phòng Tài nguyên và Môi trường (t/d);
- Chánh VP, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VTLT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Tín**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH**

(Kèm theo quyết định thu hồi đất số ~~1280~~/QĐ-UBND ngày ~~31~~/~~12~~/2024 của UBND huyện Kon Plông

1. Số hiệu thửa đất:.....**116**.....; Mạch trích đo địa chính số:.....**24**.....

Xã : .....**Pờ Ê**..... Huyện: .....**Kon.Plông**..... Tỉnh :.....**Kon.Tum**.....

2. Tổng diện tích đo đạc = (A+B):**10180.0**.m<sup>2</sup> ; Trong đó:

Diện tích thu hồi (A).....**7.7**.....m<sup>2</sup> ; Diện tích còn Lại (B).....**10180.0**.....m<sup>2</sup>.....

3. Mục đích sử dụng đất : .....**Đất trồng cây lâu năm (CLN)**.....

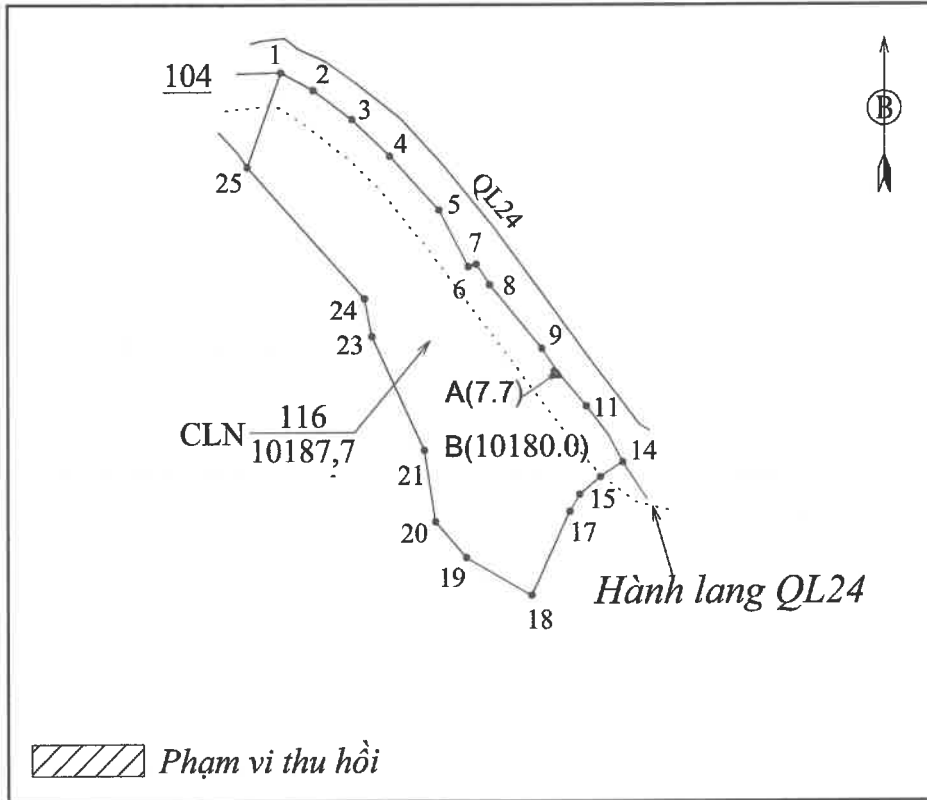
4. Tên người sử dụng đất:.....**A Que + Y Binh**.....

Địa chỉ thường trú:.....**Thôn Vi Ô Lắc, Xã Pờ Ê, Huyện Kon.Plông, Tỉnh Kon.Tum**.....

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:.....**Không có GCNQSD đất**.....

6. Bản vẽ thửa đất :

6.1. Sơ đồ thửa đất:



6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	14,10
2 - 3	18,55
3 - 4	20,00
4 - 5	27,87
5 - 6	24,42
6 - 7	3,21
7 - 8	9,43
8 - 9	31,50
9 - 10	10,53
10 - 11	17,27
11 - 12	13,70
12 - 13	8,98
13 - 14	2,83
14 - 15	10,19
15 - 16	10,36
16 - 17	7,45

Kon tum, ngày **5** tháng **5** năm **2024**

Đơn vị trích lục:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ START**

Người trích lục  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đinh Xuân Vượng**



GIÁM ĐỐC  
**KS. Đỗ Công Chung**